

Số: /BC-UBND

Tịnh Minh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ quý II/2025

Thực hiện quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

UBND xã Tịnh Minh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong năm qua tình hình kinh tế - xã hội (KT-XH), quốc phòng, an ninh (QPAN) của xã được duy trì ổn định, tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết những vấn đề bức xúc được Nhân dân quan tâm, lãnh đạo UBND xã tổ chức tiếp công dân định kỳ; chỉ đạo tổ tuyên truyền pháp luật của xã thường xuyên tuyên truyền các văn bản pháp luật cho Nhân dân, thực hiện tốt công tác hoà giải ở cơ sở, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài, do đó không có trường hợp đơn vượt cấp cũng như không có đơn khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

Trong quý I năm 2025 không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo nào của công dân.

a) Về khiếu nại: Không có

b) Về tố cáo: Không có

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không có

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp: 05 lượt trong đó cán bộ tiếp công dân thường xuyên 03 lượt/03 người (tiếp lần đầu); lãnh đạo UBND xã tiếp công dân định kỳ 02 lượt/02 người (tiếp lần đầu); số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần): Không có phát sinh

- Kết quả tiếp công dân của chủ tịch UBND xã: Đầu năm 2025, Chủ tịch UBND xã đã ban hành lịch tiếp công dân định kỳ và thông báo rộng rãi đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã biết tiện liên hệ. Trong quý I/2025 Chủ tịch UBND xã đã tiếp 02 lượt/02 người, đã chỉ đạo cán bộ chuyên môn giải quyết xong, tất cả công dân được tiếp điều thống nhất và đồng tình không có phát sinh đơn tiếp theo.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: 03 đơn/03 vụ

- Kỳ trước chuyển sang: 00 đơn/00 vụ.

- Tiếp nhận trong kỳ: 03 đơn/03 vụ

- Số đơn đã xử lý 03/03 vụ.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 03 đơn/03 vụ

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: không có

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: không có

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 00 đơn/00 vụ

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 03 đơn/03 vụ

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00 đơn/00 vụ

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03 đơn/01 vụ

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn/0 vụ

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không có

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không có

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không có

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: Không có

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

Không có phát sinh đơn

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không có

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không có

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không có

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không có

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

Tổng số vụ việc đã giải quyết: 03 đơn/03 vụ trên tổng số 03/đơn/01 vụ phải giải quyết, đạt tỷ lệ 100%.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không có phát sinh đơn

5. Công tác quản lý Nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

UBND xã đã bám sát sự chỉ đạo của các cơ quan cấp trên liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn xã. Sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy xã, giám sát trực tiếp công tác tiếp công dân của Thường trực HĐND xã, UBMTTQ Việt Nam xã đã góp phần giải quyết kịp thời các bức xúc của Nhân dân, nhất là đối với vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Việc duy trì tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND xã vào các ngày thứ năm hàng tuần tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trực tiếp khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong quý I/2025, UBND xã chủ động lồng ghép các cuộc họp dân ở các thôn từ đầu năm tuyên truyền, phổ biến Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân và các văn bản, pháp luật khác đến toàn thể cán bộ và Nhân dân trên địa bàn xã. Ban hành kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chỉ đạo các cán bộ, công chức có liên quan triển khai thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật cho Nhân dân trong đó chú trọng việc thông tin, tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo cụ thể để công dân biết đến quyền, nghĩa vụ của mình, đảm bảo việc khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy cùng với sự tham gia của các ban ngành đoàn thể xã và các tổ hòa giải ở cơ sở. Việc giải quyết đơn thư yêu cầu, phản ánh, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền UBND xã tuân theo quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; Tình hình tiếp công dân và giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền cấp xã có chuyển biến theo chiều hướng tốt. Chủ tịch

UBND xã thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn. Công chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị kịp thời tham mưu giải quyết đơn thư không để tồn đọng, kéo dài.

2. Tồn tại, hạn chế: Không có

3. Nguyên nhân: Không có

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Nội dung chủ yếu đơn thư của nhân dân gửi đến chủ yếu là tranh chấp đất đai, trong quá trình sử dụng đất của mình phát sinh tranh chấp về ranh giới, việc phân chia thừa kế đất do cha mẹ chết để lại, tranh chấp phát sinh từ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất... Do các bên không thỏa thuận được nên dẫn đến phát sinh đơn thư yêu cầu, tranh chấp. Về khách quan do tình hình đất đai ngày càng có giá trị, do nhu cầu sử dụng đất ngày càng tăng, mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận người nhân dân còn hạn chế....

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến pháp luật cho cán bộ và Nhân dân. Tăng cường vai trò hòa giải của các tổ hòa giải cơ sở nhất là tổ hoà giải cơ sở kiểu mẫu trong công tác giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân

- Đề cao trách nhiệm, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, quy chế dân chủ cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động của các ngành trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân, đôn đốc công chức, ngành trả lời thoả đáng các kiến nghị cho Nhân dân (nếu có).

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không

B. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG TIỂU CỤC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM QUÝ I

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phòng chống, tham nhũng (PCTN) năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống, tham nhũng năm 2018, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 11/02/2025 về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 15/02/2025 về việc phân công công chức phụ trách công tác phòng chống tham nhũng.

1.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN):

UBND xã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tổ chức tuyên truyền pháp luật về PCTN đến toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân. Qua đó đã làm chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của CBCC và nhân dân, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác PCTN, kết quả cụ thể như sau:

+ Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền giáo dục với nhiều hình thức như lồng ghép trong các cuộc họp ở xã, hội nghị cán bộ, công chức, người lao động, qua đó đã triển khai cho cán bộ, công chức tham gia học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước như: Luật Cán bộ, công chức và các văn bản pháp luật liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CBCC; Luật phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Đài Truyền thanh xã kịp thời phát sóng, tuyên truyền chuyên mục về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.2 Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị trên địa bàn xã. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã cũng triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.3 Tình hình tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng: UBND xã đã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện trong năm 2025.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Công khai kế hoạch, lịch làm việc hàng tuần, thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, lịch tiếp công dân và kết luận tại các buổi tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã điều được công khai rộng rãi; công bố và công khai kết quả kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động của địa phương về quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai

việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quản lý và sử dụng nhà ở, quản lý dự án đầu tư xây dựng, xét các công trình xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức; công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, công khai tài chính; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được chú trọng, tất cả điều thông qua cuộc họp và niêm yết công khai tại UBND xã.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Nhìn chung UBND xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định. Xây dựng văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với chế độ, định mức, tiêu chuẩn hiện hành, tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Qua kiểm tra chưa phát hiện cá nhân vi phạm.

Đẩy mạnh việc rà soát, xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp theo quy định hiện hành. Qua đó nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công, góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

2.3. Việc cán bộ, công chức, nộp lại quà tặng

Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện cán bộ, công chức nhận quà tặng và cũng không có cán bộ, công chức nộp lại quà tặng không đúng quy định.

2.4. Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức:

Lãnh đạo UBND xã thường xuyên đôn đốc các bộ phận, các ngành, các đơn vị thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của UBND huyện về việc ban hành quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước. Qua đó đã góp phần không nhỏ cho việc chấn chỉnh tác phong làm việc cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Từ đó ý thức của cán bộ, công chức được nâng lên và đã tác động tốt đến công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, nhằm phòng ngừa tham nhũng

Trong kỳ báo cáo UBND xã không có luân chuyển nội bộ đối với cán bộ, công chức trong cơ quan.

2.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Nghị định 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị. Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo sự chỉ đạo của cấp trên; trong kỳ báo cáo chưa có cán bộ công chức kê khai tài sản.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trên địa bàn xã, trong quý I/2025 chưa có trường hợp xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan.

2.8. Việc thực hiện cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính:

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chủ trương không dùng rượu, bia trong buổi trưa các ngày làm việc. UBND xã đã tăng cường thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là theo cơ chế “một cửa”; thường xuyên kiểm tra đánh giá chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, thực hiện Chỉ thị 31 của Tỉnh ủy, chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính theo QĐ 48 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Tiếp tục củng cố và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 và TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan; tăng cường cập nhật thông tin hoạt động của cơ quan trên công thông tin điện tử Sơn Tịnh

UBND xã tiếp tục hoàn thiện việc ứng dụng các phần mềm như: phần mềm quản lý văn bản, phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm kế toán ngân sách, phần mềm quản lý CBCC, office, từ đó đã góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của tình hình mới trong thời kỳ hội nhập.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” tại UBND xã.

2.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Thực hiện theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Hiện nay UBND xã Tịnh Minh đã thực hiện chi trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng: Trong quý I/2025 UBND xã tổ chức tự kiểm tra nội bộ không phát hiện trường hợp nào vi phạm tham nhũng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện biện pháp luật phòng chống tham nhũng: Không có

5. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trên địa bàn xã đã được triển khai kịp thời đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ qua và cán bộ ở cấp thôn. Nhờ có đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp, lầy ngăn ngừa là chính nên trong thời gian qua chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ II NĂM 2025.

Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị.

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng; tổ chức quán triệt, bám sát và có chương trình, biện pháp cụ thể để triển khai có hiệu quả những nội dung của công tác phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phòng, chống tham nhũng gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là chủ động rà soát, tích cực triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục tập trung cải cách thủ tục hành chính, rà soát cơ chế một cửa; chú ý thực hiện tốt công tác công khai minh bạch, nhất là trong lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; công tác tự kiểm tra phòng, chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng.

Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, quần chúng Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện về việc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2025 phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2025 của UBND xã Tịnh Minh, kính gửi UBND huyện xem xét có hướng chỉ đạo tiếp theo (có biểu mẫu số liệu cụ thể kèm theo)/.

Nơi nhận:

- UBND huyện Sơn Tịnh;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- TT Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch; các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH ở xã;
- Các công chức;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thị Mỹ Hiệp

